

Số: 44/NQ-HĐND

Xuân Lộc, ngày 20 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân
huyện Xuân Lộc khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 01 năm
2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động của Hội
đồng nhân dân;*

*Xét Tờ trình số 33/TTr-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thường trực
Hội đồng nhân dân huyện khóa VII về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội
đồng nhân dân huyện Xuân Lộc khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại tổ và tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội
đồng nhân dân huyện Xuân Lộc khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ
đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Văn phòng Hội
đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan có liên quan chịu trách
nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tổng hợp
theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Xuân Lộc khóa VII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 20 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Nhóm Điều 2 (thực hiện);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị Xuân Lộc);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, 02 Ban HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể huyện;
- Viện KSND, TAND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Văn phòng Huyện ủy;
- VP. HĐND và UBND huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Hóa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Xuân Lộc khóa VII nhiệm kỳ 2021 - 2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2021
của Hội đồng nhân dân huyện Xuân Lộc khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định chi tiết và bổ sung một số nội dung cụ thể về trách nhiệm, phương thức hoạt động, mối quan hệ công tác, điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu và các tổ chức của Hội đồng nhân dân huyện trên một số lĩnh vực hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Xuân Lộc khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2019), Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Chương II ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 2. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân địa phương, gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật và tham gia vào việc quản lý nhà nước. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019); Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân với tinh thần trách nhiệm cao, chịu trách nhiệm trước cử tri địa phương và trước Hội đồng nhân dân huyện về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình.

Điều 3. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân.

Điều 4. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, cuộc họp của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các ban và tổ đại biểu được triệu tập hoặc mời; tham dự các cuộc khảo sát, giám sát của Thường trực, các ban và các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân khi được mời hoặc theo phân công của Tổ trưởng, khi vắng mặt phải báo cáo.

Chương III

TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 5. Căn cứ đặc điểm, yêu cầu, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được bầu tại các đơn vị bầu cử (cấp xã), Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định thành lập các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Mỗi tổ đại biểu có một Tổ trưởng, một Tổ phó và một Thư ký. Tổ trưởng điều hành công việc của tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Tổ phó giúp Tổ trưởng thực hiện những việc được phân công, Thư ký chịu trách nhiệm tổng hợp các nội dung hoạt động của Tổ. Khi Tổ trưởng vắng mặt thì Tổ phó thực hiện nhiệm vụ của Tổ trưởng.

Khi đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chuyển công tác hoặc nơi cư trú đến địa phương khác nơi mình đang là đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu đó có thể chuyển sinh hoạt đến tổ đại biểu nơi mình mới chuyển về công tác hoặc cư trú. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gửi đơn chuyển sinh hoạt tổ tới Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định việc chuyển sinh hoạt tổ của đại biểu và thông báo tới Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Tổ trưởng tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nơi đại biểu chuyển đi và nơi đại biểu chuyển đến sinh hoạt.

Điều 6. Căn cứ vào chương trình công tác hàng năm của Hội đồng nhân dân huyện, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xây dựng chương trình hoạt động; kế hoạch khảo sát, giám sát việc thực hiện các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện trên địa bàn. Tổ đại biểu tổ chức ít nhất hai cuộc giám sát mỗi năm; trường hợp địa bàn có nhiều vấn đề phát sinh thì số lượng các cuộc giám sát có thể tăng thêm do Tổ trưởng quyết định sau khi thống nhất với các thành viên trong tổ. Đồng thời khảo sát, giám sát các nội dung khác do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

Điều 7. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổ chức họp tổ khi cần thiết để xem xét báo cáo giám sát của tổ, đóng góp ý kiến cho kỳ họp, thống nhất nội dung thảo luận, chất vấn. Thành viên tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của tổ đại biểu, các cuộc khảo sát, giám sát của tổ; tham dự các cuộc họp, giám sát với Thường trực, các ban Hội đồng nhân dân khi được mời; tiếp công dân tại địa bàn ứng cử theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, khi vắng mặt phải xin phép Tổ trưởng, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và phải được sự đồng ý. Cuộc họp tổ đại biểu phải được ghi thành biên bản và gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Tổ trưởng tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện căn cứ kế hoạch tiếp xúc cử tri của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thị trấn nơi đại biểu ứng cử để bố trí thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường kỳ; thông báo cho đại biểu chậm nhất là 05 ngày trước ngày tiếp xúc cử tri; tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 8. Tổ trưởng tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gửi về Thường trực

Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả hoạt động, giám sát 6 tháng của tổ đại biểu gửi chậm nhất ngày 20/6; chương trình hoạt động, kế hoạch khảo sát, giám sát hàng năm của tổ đại biểu và báo cáo kết quả hoạt động, giám sát năm chậm nhất ngày 20/11.

Chương IV

KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 9. Hội đồng nhân dân huyện tổ chức các kỳ họp thường lệ mỗi năm ít nhất hai kỳ và có thể tổ chức kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất.

Chậm nhất 45 ngày trước ngày tiến hành kỳ họp thường lệ, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì họp với Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan có liên quan dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, những vấn đề khác liên quan đến kỳ họp để giao các cơ quan hữu quan chuẩn bị.

Điều 10. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ chậm nhất là 20 ngày, Kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện; dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp phải được gửi tới Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện thẩm tra.

Chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Ủy ban nhân dân, các cơ quan nhà nước hữu quan để nghiên cứu trả lời, giải trình những vấn đề bức xúc trước Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

Chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân, báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân huyện và các tài liệu cần thiết khác. Đối với văn bản quy phạm pháp luật, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân huyện.

Chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân huyện và 03 ngày trước ngày khai mạc Kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thông báo ngày họp, nơi họp và dự kiến chương trình kỳ họp trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để nhân dân biết.

Trường hợp các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết gửi đến chậm hơn thời hạn quy định nêu trên hoặc văn bản gửi không phải là văn bản chính thức theo quy

định mà các ban Hội đồng nhân dân huyện không thể thực hiện nhiệm vụ thẩm tra, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có thể quyết định không đưa vào nội dung của kỳ họp

Điều 11. Thảo luận, phát biểu ý kiến tại phiên họp toàn thể Hội đồng nhân dân theo trình tự sau đây:

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đăng ký phát biểu; Chủ tọa phiên họp mời từng đại biểu phát biểu.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phát biểu tập trung vào vấn đề đang thảo luận, không phát biểu quá hai lần về cùng một vấn đề; thời gian phát biểu không quá 10 phút. Trong trường hợp Hội đồng nhân dân cần thảo luận thêm thì thời gian và số lần phát biểu do Chủ tọa phiên họp quyết định.

3. Trong trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì ghi lại ý kiến của mình và gửi Thư ký kỳ họp để tổng hợp.

Điều 12. Quy trình chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện và tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 60, Điều 69 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và Điều 96, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019). Thời gian nêu chất vấn và trả lời chất vấn không quá 10 phút và do Chủ tọa phiên họp, kỳ họp quyết định.

Điều 13. Thư ký kỳ họp

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm thực hiện công tác phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thư ký kỳ họp có nhiệm vụ lập, theo dõi danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp; ghi biên bản phiên họp, kỳ họp; tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến phát biểu của đại biểu tại cuộc họp tổ đại biểu và phiên họp toàn thể; giúp Chủ tọa kỳ họp trong việc điều khiển thảo luận và biểu quyết; phối hợp với các ban Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan hữu quan, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện giúp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉnh lý dự thảo nghị quyết và các văn bản khác để trình Hội đồng nhân dân huyện; giúp Chủ tọa kỳ họp cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 14. Cách thức quyết định tại kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề tại kỳ họp bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín.

2. Chủ tọa phiên họp nêu rõ nội dung cần quyết định, đại biểu cho ý kiến quyết định bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền biểu quyết tán thành hoặc không tán thành.

3. Trường hợp cần biểu quyết lại một nội dung đã được Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua thì Chủ tọa phiên họp tự mình hoặc theo đề nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định việc biểu quyết lại.

Điều 15. Hoạt động của Ban Kiểm phiếu tại kỳ họp

1. Hội đồng nhân dân huyện bầu Ban Kiểm phiếu không quá 05 người, gồm Trưởng ban, Thư ký và các thành viên là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo sự giới thiệu của Chủ tọa kỳ họp. Trong trường hợp thành viên của Ban kiểm phiếu là người được giới thiệu hoặc tự ứng cử để bầu vào chức vụ quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương hoặc là người bị Hội đồng nhân dân huyện bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thì Hội đồng nhân dân huyện bầu thành viên khác thay thế.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định kết quả bầu cử các chức vụ quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương và kết quả việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm. Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo Hội đồng nhân dân huyện kết quả bỏ phiếu tại kỳ họp.

Ban Kiểm phiếu xác định kết quả bầu cử theo nguyên tắc sau đây:

- Người được quá nửa số phiếu bầu so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và được nhiều phiếu hơn thì trúng cử.

- Trong trường hợp cùng một chức vụ mà nhiều người có được số phiếu ngang nhau và đều đạt quá nửa số phiếu so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thì Hội đồng nhân dân huyện bầu lại chức vụ này trong số những người được số phiếu ngang nhau. Trong số những người được bầu lại, người được số phiếu nhiều hơn là người trúng cử; nếu bầu lại mà nhiều người vẫn được số phiếu ngang nhau thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử.

- Ban Kiểm phiếu hết nhiệm vụ sau khi cuộc bỏ phiếu đã hoàn thành.

Điều 16. Kỳ họp cuối nhiệm kỳ được tiến hành chậm nhất là 30 ngày trước ngày tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân huyện báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ hoạt động của mình.

Chương V

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 17. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện hoạt động thường xuyên, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tổ chức các hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện. Khi

khuyết Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện thì Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện cho đến khi Hội đồng nhân dân bầu được Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện mới.

Điều 18. Ngoài những nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019), Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có thêm những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Chỉ đạo, phối hợp các ban Hội đồng nhân dân huyện lập chương trình hoạt động của các ban Hội đồng nhân dân huyện; có kế hoạch phối hợp hoạt động giữa các ban Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện, các cơ quan, ban ngành.

3. Tham dự, chỉ đạo các phiên họp của các ban Hội đồng nhân dân huyện, tham gia ý kiến về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các ban Hội đồng nhân dân huyện; có ý kiến về dự thảo, thẩm tra các báo cáo, đề án mà Thường trực Hội đồng nhân dân huyện giao cho các ban thực hiện trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

Điều 19. Trong việc giữ mối quan hệ với đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Đôn đốc các tổ đại biểu tổ chức giám sát, tiếp xúc với cử tri, tiếp dân và báo cáo hoạt động của Hội đồng nhân dân, của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trước cử tri.

2. Giữa hai kỳ họp, gửi chương trình hoạt động và các vấn đề khác của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức nghiên cứu quán triệt và triển khai thực hiện Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019), quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương mới được ban hành, các chủ trương chính sách của Nhà nước, trao đổi kinh nghiệm hoạt động Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, bồi dưỡng về phương pháp hoạt động, kiến thức quản lý Nhà nước cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

4. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chế độ chính sách đối với đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Điều 20. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ (trong hoạt động của Hội đồng nhân dân) hàng năm và cá nhiệm kỳ đối với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đề nghị khen thưởng theo quy định. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện hiệp y khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt

động Hội đồng nhân dân cấp huyện và xã, thị trấn.

Điều 21. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, mỗi năm 02 lần thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện về hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gửi báo cáo 06 tháng và cả năm về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện lên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn tổ chức giao ban 6 tháng 1 lần và tổ chức các hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân hai cấp.

Điều 22. Trong việc thực hiện công tác giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trực tiếp tổ chức đoàn giám sát hoặc giao cho các ban Hội đồng nhân dân huyện tổ chức đoàn giám sát trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, thực thi pháp luật và xem xét các văn bản quy phạm pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Điều 23. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện họp thường kỳ mỗi tháng một lần hoặc đột xuất để thảo luận, chất vấn và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

Chương VI

CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 24. Các thành viên của các ban Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các ban trước Hội đồng nhân dân huyện; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

Điều 25. Trên cơ sở quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện xây dựng quy chế làm việc của Ban. Các ban Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo các quy định tại Điều 108, Điều 109, Điều 110, Điều 111 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019).

Điều 26. Ban Hội đồng nhân dân huyện họp ít nhất 01 (một) quý một lần để đánh giá tình hình hoạt động và phân công nhiệm vụ cho thành viên của Ban; 06 tháng, 01 năm tổ chức họp Ban đánh giá kết quả hoạt động.

Chương VII

HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỦ TRI VÀ TIẾP CÔNG DÂN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 27. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ và tiếp xúc cử tri nơi cư trú hoặc theo chuyên đề.

Điều 28. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri; gửi kế hoạch tiếp xúc cử tri đến Ủy ban nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đồng thời thông báo cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi tiếp xúc cử tri để thực hiện.

Điều 29. Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp và báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu trong tổ, báo cáo với cử tri về việc tham gia tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được bầu tại đơn vị bầu cử.

Điều 30. Hội nghị tiếp xúc cử tri tại địa bàn ứng cử, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện báo cáo với cử tri những nội dung sau:

1. Dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp đối với hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp; kết quả kỳ họp và kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đối với hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp;

2. Việc triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương;

3. Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong năm và dự kiến chương trình hoạt động việc thực hiện năm sau đối với hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp cuối năm.

Điều 31. Hội nghị tiếp xúc cử tri nơi cư trú được tổ chức như sau:

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, thị trấn nơi đại biểu cư trú để tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp xúc cử tri nơi cư trú.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thị trấn nơi đại biểu cư trú phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri, thông báo rộng rãi cho cử tri biết về nội dung, thời gian và địa điểm tiếp xúc cử tri. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nơi đại biểu cư trú có trách nhiệm tạo điều kiện và bảo đảm trật tự, an toàn cho cuộc tiếp xúc cử tri.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tham dự hội nghị tiếp xúc cử tri nơi cư trú có trách nhiệm phối hợp với đại biểu tiếp xúc cử tri nơi ứng cử trả lời hoặc ghi nhận, phản ánh kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Điều 32. Hội nghị tiếp xúc cử tri chuyên đề được tổ chức như sau:

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện lựa chọn nội dung theo từng đối tượng cử tri, xây dựng kế hoạch, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổ chức hội nghị tiếp xúc

cử tri chuyên đề theo từng cụm, khi cần thiết tổ chức theo từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Phối hợp Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn chuẩn bị địa điểm, mời thành phần cử tri tham dự theo đúng đối tượng.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đến chuyên đề tiếp xúc cử tri báo cáo kết quả thực hiện, chuẩn bị nội dung trả lời, trao đổi với cử tri tại buổi tiếp xúc. Đối với những ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được trả lời, làm rõ tại buổi tiếp xúc, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp gửi Ủy ban nhân dân huyện đề nghị trả lời và thông tin đến cử tri.

Điều 33. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phối hợp trong công tác tiếp công dân phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế ở địa phương.

Các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các tổ chức Hội đồng nhân dân huyện phải thực hiện tiếp công dân theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019).

Chương VIII

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

Điều 34. Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện hoạt động giám sát theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019), Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 35. Đoàn giám sát tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh báo cáo của Đoàn giám sát. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc giám sát, Đoàn giám sát phải có báo cáo kết quả giám sát gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận báo cáo kết quả giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm xem xét. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, cho ý kiến về báo cáo của đoàn giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện gần nhất.

Điều 36. Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, trên cơ sở báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công các ban Hội đồng nhân dân huyện giám sát đối với những kiến nghị theo lĩnh vực phụ trách, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát đối với những kiến nghị thuộc địa bàn. Trên cơ sở báo cáo thẩm tra kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri của các ban, báo cáo giám sát của các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri theo quy định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

Điều 37. Trong thời hạn 30 ngày, cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát

có trách nhiệm báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện việc tổ chức thực hiện nội dung trong quyết định giám sát và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Chương IX

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 38. Quan hệ công tác với Thường trực, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (đơn vị huyện Xuân Lộc)

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phối hợp trong tiếp xúc cử tri, phản ánh nguyện vọng của cử tri đến các cơ quan hữu quan giải quyết. Thường trực, các ban Hội đồng nhân dân huyện tham gia hoạt động khảo sát, giám sát của Thường trực, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (đơn vị huyện Xuân Lộc) về thực hiện các quy định của pháp luật trên địa bàn huyện khi được mời.

2. Phối hợp trong việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân và tổ chức các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 39. Quan hệ công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phối hợp trong hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động khảo sát, giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện các quy định của pháp luật trên địa bàn huyện; tổ chức các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao; theo quy chế phối hợp giữa Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Điều 40. Quan hệ công tác giữa Hội đồng nhân dân huyện với Hội đồng nhân dân xã, thị trấn là quan hệ phối hợp. Trong mối quan hệ này, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Trưởng ban, Phó Trưởng ban các ban Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ:

1. Tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, thị trấn.
2. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân xã, thị trấn trong các hoạt động giám sát, khảo sát khi được mời.
3. Thông báo kết quả khảo sát, giám sát của Hội đồng nhân dân huyện về các vấn đề có liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn.
4. Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, thị trấn.
5. Theo dõi, tổng hợp các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn, gồm:
 - a. Các nghị quyết Hội đồng nhân dân xã, thị trấn.
 - b. Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, thị trấn.

c. Các báo cáo về tình hình hoạt động Hội đồng nhân dân xã, thị trấn hàng tháng, quý, năm.

6. Trao đổi thông tin kinh nghiệm hoạt động Hội đồng nhân dân.

Chương X

NHỮNG ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 41. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được cấp và sử dụng Giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do Ủy ban bầu cử huyện cấp.

Khi làm nhiệm vụ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xuất trình Giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân huyện khi có yêu cầu. Những tổ chức, cá nhân nào cản trở hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong khi thi hành nhiệm vụ sẽ bị xử lý theo pháp luật. Khi làm nhiệm vụ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải đeo phù hiệu đại biểu.

Các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 42. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là cán bộ, công chức nhà nước vi phạm kỷ luật phải xử lý buộc thôi việc, cách chức hoặc tạm đình chỉ công tác thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trước khi ra quyết định kỷ luật phải thông báo bằng văn bản đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là cán bộ, công chức nhà nước chuyển công tác đi khỏi địa phương nơi đại biểu được bầu thì trước khi ra quyết định chuyển công tác, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phải tham khảo ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện và thông báo tới Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cử tri nơi bầu ra đại biểu Hội đồng nhân dân đó biết việc chuyển công tác của đại biểu.

Điều 43. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện cần thiết khác để đảm bảo hoạt động của các tổ chức Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 103 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019); các văn bản cấp trên và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện ban hành.

Chương XI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 44. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Hội đồng nhân dân huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện hoặc có ít nhất một phần ba đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đề xuất. Ngoài những quy định theo Quy chế này Hội đồng nhân dân huyện, các tổ chức của Hội đồng nhân dân

huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019), Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 45. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, các ban của Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Quy chế này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa VII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 20 tháng 8 năm 2021./.